

# NGHIÊN CỨU TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

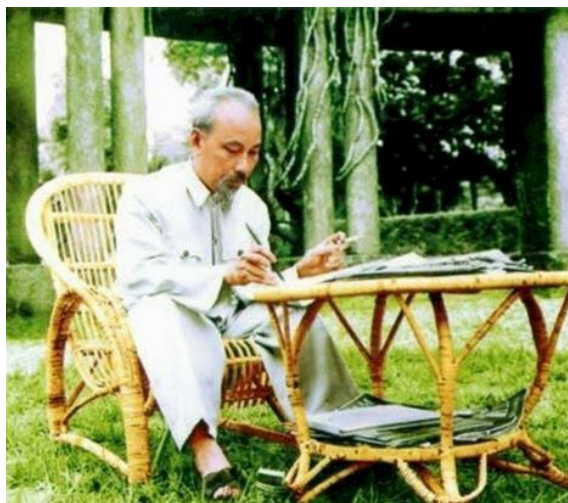
## ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG HỆ GIÁ TRỊ QUỐC GIA TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI

TS. THÂN THỊ HẠNH \*

### TÓM TẮT

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn chỉ rõ cần tập trung xây dựng hệ giá trị quốc gia, đây cũng là mục tiêu Người luôn muốn phấn đấu. Bài viết trình bày tư tưởng Hồ Chí Minh về hệ giá trị Việt Nam, trên cơ sở đó luận giải, làm sáng tỏ quan điểm, định hướng chiến lược của Đảng, Nhà nước để hiện thực hóa hệ giá trị quốc gia và sự vận dụng của Đảng về xây dựng hệ giá trị quốc gia, văn hóa, gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam, đồng thời đưa ra một số giải pháp xây dựng hệ giá trị Việt Nam trong thời kỳ mới.

**Từ khóa:** Con người; Hồ Chí Minh; Hệ giá trị; Văn hóa; Việt Nam



**Nhận bài:** 09/08/2024; đưa vào biên tập: 16/08/2024;  
**phản biện:** 19/09/2024; duyệt đăng: 23/09/2024.

### 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trên con đường xây dựng và phát triển, các quốc gia, dân tộc đều xây dựng cho mình một hệ thống giá trị nhất định hay còn gọi là hệ giá trị quốc gia. Giá trị quốc gia là tất cả những gì mang lại ý nghĩa nhất định cho quốc gia, được cả quốc gia thừa nhận, trở thành mục tiêu, chỗ dựa tinh thần để con người trong quốc gia và cả quốc gia khao khát, hướng tới và hành động theo. Giá trị quốc gia vừa mang những nét riêng của dân tộc, vừa mang những nét chung phổ biến của nhân loại. Có thể ví hệ giá trị như ngọn đuốc, ánh sáng soi đường, nơi hội tụ của ý chí, niềm tin, khát vọng, hướng con người đến những mục tiêu, lý tưởng cao đẹp.

Với tầm nhìn của một lãnh tụ, một anh hùng giải phóng dân tộc, danh nhân văn hóa lớn, những giá trị mà Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm đến đều là những giá trị căn cốt, hệ trọng đối với dân tộc Việt Nam, nhưng đồng thời cũng là những giá trị mang tính phổ quát của nhân loại. Các giá trị đó được thể hiện sâu đậm và trở đi trở lại nhiều lần trong các trước tác của Người. Ngay từ bản “Tuyên ngôn Độc lập” viết năm 1945, Người đã nêu rõ những giá trị thiêng liêng và cốt lõi đối với người dân Việt Nam: “Tất cả mọi người đều sinh ra bình đẳng. Tạo hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được, trong

những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc”; “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thực đã thành một nước tự do và độc lập” [7, tr.1-3]. Những giá trị đó cũng được

biểu hiện rõ ràng trong quốc hiệu và tiêu ngữ của đất nước: Việt Nam Dân chủ Cộng hòa/ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

## 2. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG HỆ GIÁ TRỊ QUỐC GIA

Hệ giá trị là sự tổng hợp nhiều giá trị tích cực liên kết với nhau, phản ánh khát vọng hướng tới của con người và xã hội, với 3 chức năng là: 1) Định hướng cho suy nghĩ và hành động; 2) Hướng dẫn niềm tin của xã hội vào thực hiện các giá trị được đúc kết và công nhận; 3) Điều chỉnh các hành vi của cá nhân và xã hội để hướng vào thực hiện các giá trị tốt đẹp, xử lý các hành vi lệch chuẩn. Hệ giá trị quốc gia là tổng hợp các giá trị của quốc gia được sắp xếp, liên kết với nhau theo một logic nhất định và đảm nhận những chức năng xã hội nhất định. Chức năng xã hội của hệ giá trị quốc gia là: nhận thức, định hướng và điều chỉnh. Trên cơ sở nhận thức, định hướng đúng các giá trị sẽ điều chỉnh nhận thức và hành vi của cá nhân, cộng đồng xã hội, cả quốc gia trong thực hiện hướng tới hệ giá trị quốc gia.

Khác với quan điểm của các sĩ phu yêu nước đầu thế kỷ XX coi độc lập đơn thuần là không bị mất nước thì với Nguyễn Ái Quốc, độc lập, tự do đi kèm với hạnh phúc cho tất cả mọi người. Từ “hành trình khát vọng”, qua thời gian lao động, học tập, nghiên cứu lý luận, nhất là qua thực tiễn đấu tranh cách mạng phong phú ở nhiều quốc gia trên thế giới, Nguyễn Ái Quốc đã tiếp thu sâu sắc thể giới quan và phương pháp luận cách mạng. Tất cả tâm nguyện, chí hướng của Người đều hướng vào mục tiêu, “ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành” [7, tr.187]. Ngay trong những ngày đầu sau Cách mạng Tháng Tám, Chủ tịch Hồ Chí Minh bày tỏ khát vọng vĩ đại là Việt Nam sẽ trở thành một nước giàu mạnh, có thể “sánh vai với các cường quốc năm châu”. Mục tiêu

phấn đấu suốt đời của Người được thể hiện cô đọng, súc tích nhất trong những dòng cuối của bản Di chúc: “Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới” [12, tr.624]. Đây chính là những giá trị cốt lõi của quốc gia mà toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đã và đang phấn đấu thực hiện. Theo Người, hai thành tố quan trọng hình thành nên hệ giá trị quốc gia là hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị con người Việt Nam.

Có sức mạnh to lớn là định hướng, hệ giá trị văn hóa giúp điều chỉnh nhận thức tư duy, hành vi của mỗi cá nhân và toàn xã hội, bồi đắp tư tưởng đạo đức và nhân cách con người Việt Nam. Trong đó, những phẩm chất được Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng là nhân, nghĩa, trí, tín, dũng, liêm, trung, hiếu.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, văn hóa đứng ngang hàng với các lĩnh vực hoạt động khác của xã hội: “Trong công cuộc kiến thiết nước nhà có bốn vấn đề cùng phải chú ý đến, cùng phải coi trọng ngang nhau: chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa” [10, tr.60]. Quan trọng hơn nữa, Người đã chỉ ra mối quan hệ chặt chẽ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác. Văn hóa không thể đứng ngoài mà phải ở trong kinh tế và chính trị và ngược lại kinh tế, chính trị cũng nằm trong văn hóa. Đời sống xã hội được xây dựng, kết cấu đan cài từ bốn lĩnh vực: chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội; trong đó văn hóa là nền tảng tinh thần của đời sống xã hội, là lĩnh vực thuộc về kiến trúc thượng tầng của xã hội. Từ đó, một trong những vấn đề cơ bản, hệ trọng đặt ra là phải giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa lĩnh vực văn hóa với chính trị, kinh tế, xã hội. Theo cách diễn



giải này của Người thì có thể hiểu rằng, những giá trị văn hóa được sản sinh ra đó sẽ tạo lập nên hệ giá trị quốc gia dân tộc, là biểu tượng cho trí tuệ, bản lĩnh, sức sáng tạo của quốc gia dân tộc. Nhưng điều quan trọng hơn là hệ giá trị đó phải phù hợp với bối cảnh sinh tồn. Mà bối cảnh sinh tồn của mỗi cá nhân và cộng đồng, quốc gia dân tộc không phải là thứ gì bất biến, mà ngược lại, nó luôn luôn biến đổi. Do đó, hệ giá trị cũng sẽ có sự biến đổi theo để phù hợp và đáp ứng được nhu cầu của sự sinh tồn.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng nhấn mạnh, trong mối quan hệ với chính trị - xã hội văn hóa phải phục vụ nhiệm vụ chính trị và ở trong chính trị; chỉ khi chính trị, xã hội được giải phóng thì văn hóa mới được giải phóng; chính trị mở đường cho văn hóa phát triển, để văn hóa phát triển tự do, phải làm cách mạng chính trị trước. “Xã hội thế nào, văn nghệ thế ấy, dưới chế độ thực dân và phong kiến, nhân dân ta bị nô lệ, thì văn nghệ cũng bị nô lệ, bị tồi tàn, không thể phát triển được” [14, tr.516]. Văn hóa phải tham gia vào nhiệm vụ chính trị, tức là tham gia vào các hoạt động cách mạng, tham gia kháng chiến và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Văn hóa tham gia kháng chiến tức là văn hóa không đứng ngoài mà ở trong cuộc kháng chiến thần thánh của dân tộc và cuộc kháng chiến trở thành cuộc kháng chiến có văn hóa.

Người cũng khẳng định văn hóa là động lực, là mục tiêu của sự nghiệp cách mạng.

Người yêu cầu văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi; đem văn hóa lãnh đạo quốc dân để thực hiện độc lập, tự do, tự cường, tự chủ của con người Việt Nam. Văn hóa tạo thành sức mạnh vật chất, tinh thần thắng ngoại xâm theo tinh thần lấy văn minh thắng bạo tàn. Nếu kinh tế nâng cao đời sống vật chất, thì văn hóa có tác dụng nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân. Theo đó, với tư cách là hệ giá trị định hướng điều chỉnh nhận thức tư duy, hành vi của mỗi cá nhân, cả cộng đồng và xã hội, văn hóa có sức mạnh to lớn: nuôi dưỡng tư tưởng đạo đức và nhân cách con người. Vì thế, văn hóa, con người luôn là động lực, là mục tiêu của sự nghiệp cách mạng.

Bên cạnh thành tố về văn hóa, con người là thành tố tiếp theo hình thành nên hệ giá trị được Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm. Hệ giá trị con người và hệ giá trị Việt Nam là một trong những nội dung cốt lõi nhất của xây dựng phát triển con người, phát triển nguồn nhân lực trong giai đoạn hiện nay. Các hệ giá trị đó đều trực tiếp hoặc gián tiếp tạo ra các sản phẩm có giá trị và có thể tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Mặc dù trong những di sản mà Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại không có tác phẩm chuyên biệt nào về hệ giá trị con người Việt Nam, nhưng trong các bài nói, bài viết, Người đã tiếp cận, đề cập rất sâu sắc về hệ giá trị con người bằng các hình thức khác nhau. Điều đầu tiên trong tư tưởng Hồ Chí Minh đề cập đến về hệ giá trị con người là lòng yêu nước nồng nàn, tinh thần tự tôn dân tộc. Đây

là nền tảng căn bản cũng như đặc trưng nhất của con người Việt Nam. Lòng yêu nước, tinh thần tự tôn dân tộc của người Việt Nam hình thành rất sớm, được bồi đắp, đúc kết trở thành giá trị thiêng liêng. Ở Việt Nam, giá trị truyền thống tiêu biểu này đã được Hồ Chí Minh nâng tầm trong thời đại mới. Người khẳng định “Đó cũng là những đặc điểm về bản tính của người An Nam hình thành từ bao thế hệ... người An Nam bình thường mà người ta gặp bất cứ ở đâu cũng đều như vậy cả” [6, tr.451]. Lòng yêu nước không dừng lại ở tư tưởng, tình cảm thuần túy, mà trở thành một phạm trù thiêng liêng, trở thành triết lý sống và ở đây, hệ giá trị cốt lõi của con người Việt Nam được bộc lộ rõ ràng và đầy đủ nhất. Hồ Chí Minh khái quát: “Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta... mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước” [6, tr.38].

Ngoài lòng yêu nước, con người Việt Nam còn có tinh thần đoàn kết, trong rất nhiều bài nói, bài viết của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường sử dụng hai chữ “đồng bào” và khẳng định rằng các dân tộc đều là người Việt Nam, đều là “con cháu Hồng Bàng”, “con Lạc, cháu Hồng, con Rồng cháu Tiên” để kêu gọi người dân Việt Nam phát huy truyền thống đoàn kết. Người đúc kết: “Sử ta dạy cho ta bài học này: Lúc nào dân ta đoàn kết muôn người như một thì nước ta độc lập, tự do. Trái lại lúc nào dân ta không đoàn kết thì bị nước ngoài xâm lấn” [12, tr.256]. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, đoàn kết không dừng lại trong phạm vi quốc gia mà mở rộng ra thành đoàn kết quốc tế “tứ hải giai huynh đệ”, “bốn phương vô sản đều là anh em”. Người khẳng định: “Tinh thần quốc tế là đoàn kết với các nước bạn và nhân dân các nước khác để giữ gìn hòa bình thế giới, chống chính sách xâm lược và chính sách chiến tranh của đế quốc... giữ gìn hòa bình thế giới tức là giữ gìn lợi ích của nước ta... Đó là lập trường quốc tế

cách mạng” [9, tr.272-273]; Việt Nam sẵn sàng làm bạn với các nước trên thế giới trên nguyên tắc bình đẳng, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, các bên cùng có lợi.

Không dừng lại ở đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng con người Việt Nam luôn đề cao giá trị nhân ái: “Dân tộc ta là một dân tộc giàu lòng đồng tình và bác ái” [7, tr.186] cùng đức tính trung thực, đây cũng là giá trị quan trọng nhất làm nên nhân cách con người Việt Nam; là phẩm chất tốt đẹp, tiêu chuẩn của đạo đức. Giá trị trung thực của người Việt Nam được biểu hiện qua ba mối quan hệ chủ yếu: Với mình, với người, với việc. Cái mới về giá trị trung thực của con người trong tư tưởng Hồ Chí Minh là phải dựa vào sự thực, phải đào tận gốc rễ những khuyết điểm. Không nên thoa vẽ, che giấu. Không nên “ít thớt ra nhiều”, càng không nên nói việc nhỏ bỏ việc lớn, nói việc cũ quên việc mới” [8, tr.359]. Thái độ tự phê bình và phê bình là tiêu chí đánh giá sự thật thà, thẳng thắn ở mỗi người, nhất là cán bộ, đảng viên. Theo Người, Đảng, Nhà nước, Chính phủ cần rèn luyện đức tính trung thực cho mọi người dân Việt Nam, đặc biệt là thế hệ trẻ.



Cùng với tính trung thực, tinh thần trách nhiệm là một trong những tiêu chuẩn của nhân cách người Việt Nam. Về điều này, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra trách nhiệm là nhận thức rõ việc cần phải làm, phải gánh vác hoặc nhận lấy về mình; mỗi người dân Việt Nam, dù ở bất kỳ vị trí nào trong xã hội đều phải ý thức về công việc của mình một cách tự giác. Đối với cán bộ, đảng viên, tinh thần trách nhiệm cao nhất là hết sức phụng sự Tổ quốc,

phục vụ nhân dân. Kết hợp với tính cần cù, sáng tạo, với Hồ Chí Minh, cần cù gắn liền với sự sáng tạo trong lao động để đạt năng suất cao, chứ không phải “cần cù bù thông minh”. Người chỉ rõ, “lao động chân tay không có trí óc thì đó là người lao động bán thân bất toại” [11, tr.400], cần cù, siêng năng là mảnh đất màu mỡ để sáng kiến, tài năng trong mỗi người nảy nở; cần cù mà không sáng tạo, thậm chí còn trở thành có hại.

### 3. ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VẬN DỤNG XÂY DỰNG HỆ GIÁ TRỊ QUỐC GIA, VĂN HÓA, GIA ĐÌNH VÀ CHUẨN MỰC CON NGƯỜI VIỆT NAM TRONG THỜI KỲ MỚI

Tư tưởng Hồ Chí Minh được kế thừa, bổ sung và vận dụng sáng tạo trong các chủ trương, đường lối, quyết sách của Đảng. Các nghị quyết, văn kiện đại hội Đảng đều đề cao những giá trị cốt lõi, đồng thời có bổ sung và làm rõ, như tách giá trị “giàu mạnh” thành “dân giàu, nước mạnh”, thêm các giá trị “công bằng” và “văn minh”.

Ở Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011), Đảng đã nêu lên các giá trị cơ bản của văn hóa Việt Nam là “nhân văn, dân chủ, tiến bộ; giá trị gia đình Việt Nam là “ấm no, tiến bộ, hạnh phúc”; chuẩn mực của con người Việt Nam là: “giàu lòng yêu nước, có ý thức làm chủ, trách nhiệm công dân, có trí thức, sức khỏe, lao động giỏi, sống có văn hóa, tình nghĩa, có tinh thần quốc tế chân chính”. Xác định được ý nghĩa và tầm quan trọng của các giá trị văn hóa, xã hội tác động đến sự hoàn thiện của con người, những năm qua Đảng luôn quan tâm chỉ đạo phải hình thành các hệ giá trị của đất nước.

Đại hội X của Đảng đã yêu cầu: “Xây dựng và hoàn thiện giá trị, nhân cách con người Việt Nam, bảo vệ và phát huy bản sắc dân tộc trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Bồi dưỡng các giá trị văn hóa trong thanh niên, học sinh, sinh viên, đặc biệt là lý tưởng sống, lối sống, năng lực trí tuệ, đạo đức với bản lĩnh văn hóa con người Việt Nam” [1, tr.131].

Đến Đại hội XI, Đảng nhấn mạnh: “Đúc kết và xây dựng hệ giá trị chung của con người Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế” [2, tr.246] và đến Đại hội XII của Đảng cũng chỉ rõ cần: “Đúc kết và xây dựng hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị chuẩn mực con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế” [3, tr.89].

Tiếp đó, Đại hội XIII của Đảng, việc xây dựng hệ giá trị quốc gia được đề cập đến rõ ràng, sâu sắc: “Tập trung nghiên cứu, xác định và triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới” [4, tr.143]. Điều đó cho thấy tầm nhìn, sự đề cao vai trò của các giá trị, mối quan hệ biện chứng giữa các hệ giá trị của Đảng, góp phần củng cố sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, nâng cao sự đồng thuận xã hội, tạo nên sức mạnh tổng lực của quốc gia.

Ngày 24/11/2021, tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc, cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhấn mạnh một trong những nhiệm vụ trọng tâm cần phải thực hiện thật tốt đó là: “Xây dựng con người Việt Nam thời kỳ đổi mới, phát triển, hội nhập với những giá trị, chuẩn mực phù hợp, gắn với giữ gìn, phát huy giá trị gia đình Việt Nam, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị quốc gia - dân tộc, kết hợp nhuần nhuyễn những giá trị truyền

thống với giá trị thời đại...” [5, tr.98]. Qua đó, Tổng Bí thư đã yêu cầu “khẩn trương xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam thời kỳ mới” [15, tr.21].

Có thể nói, đây là sự tổng kết, chất lọc và khái quát hóa lý luận rất cô đọng, rõ ràng, cụ thể về các giá trị. Sự đúc kết này cũng xuất phát từ tổng kết thực tiễn hành triển khai thực hiện các giá trị trong hoạt động của Đảng, Nhà nước, các đoàn thể chính trị - xã hội và toàn dân trong gần 40 năm đổi mới. Các hệ giá trị đã đóng vai trò, định hướng, thống nhất ý chí và tình cảm chung của toàn Đảng, toàn dân, thể hiện khát vọng chung của dân tộc để tạo nên những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Các hệ giá trị đó là:

Một là, hệ giá trị con người Việt Nam cần được xây dựng gồm 8 giá trị chủ yếu là: Yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo.

Hai là, hệ giá trị gia đình gồm 4 giá trị cốt lõi đó là: Ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh.

Ba là, hệ giá trị văn hóa gồm 4 giá trị nền tảng: Dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học.

Bốn là, hệ giá trị quốc gia gồm 9 giá trị cơ bản: Hòa bình, thống nhất, độc lập, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, hạnh phúc.

Quán triệt chủ trương của Đảng và tư tưởng Hồ Chí Minh về các hệ giá trị quốc gia, các cấp ủy đảng, cơ quan nhà nước, các đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan nghiên cứu lý luận, các phương tiện truyền thông đại chúng; các cơ quan, đơn vị hoạt động văn hóa, văn học, nghệ thuật... quán triệt sâu sắc và toàn diện những nội dung về xây dựng các hệ giá trị. Trên cơ sở định hướng các hệ giá trị này, các cơ quan đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, các ngành, các cấp từ Trung ương tới cơ sở vừa tiếp tục nghiên cứu, xây dựng, vừa tiến hành cụ thể hóa các hệ giá trị nêu trên cho phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh thực tế của từng lĩnh vực, địa phương.



Ngoài ra, trong quá trình triển khai thực hiện các hệ giá trị, Đảng đã tập trung chỉ đạo, đưa vấn đề giáo dục giá trị vào trong hệ thống giáo dục quốc dân. Phát huy mạnh mẽ hơn nữa vai trò của đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, các nhà hoạt động văn hóa, các cơ quan thông tấn, báo chí, phát thanh - truyền hình trong việc sáng tạo, xây dựng và truyền bá các hệ giá trị vào trong đời sống xã hội; khẳng định những mặt tích cực, lên án, phê phán cái xấu, cái ác, cái giả; khẳng định cái đúng, cái tốt, cái đẹp, lan tỏa các tấm gương tích cực trong xã hội để xây dựng đời sống văn hóa tinh thần lành mạnh, truyền cảm hứng tích cực cho xã hội; đặc biệt là với thanh thiếu niên, theo tinh thần “lấy cái đẹp, dẹp cái xấu” hướng đến xây dựng, hình thành những con người mới để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.

## 4. GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN HỆ GIÁ TRỊ VIỆT NAM

Xây dựng và củng cố hệ giá trị quốc gia là một công cuộc lâu dài, khó khăn, phức tạp, rất cần sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, sự triển khai một cách đồng bộ, căn cơ các giải pháp, sự đồng tình ủng hộ của các tầng lớp nhân dân. Công việc này phải được tiến hành bền bỉ, kiên trì, thường xuyên, không chạy theo hình thức, phong trào. Dưới đây là giải pháp góp phần gìn giữ, củng cố và phát triển hệ giá trị quốc gia Việt Nam:

Thứ nhất, tiếp tục quán triệt sâu sắc và toàn diện hơn nữa những nội dung về xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và hệ giá trị chuẩn mực con người Việt Nam.

Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đánh dấu bước phát triển quan trọng trong nhận thức về tầm quan trọng, sự cần thiết phải nghiên cứu, xác định hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị con người trong sự gắn kết với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam. Đây là điểm mới, bởi lẽ chỉ trên cơ sở xác định các hệ giá trị này chúng ta mới khơi dậy, phát huy, phát triển nguồn lực và nguồn động lực to lớn này cho phát triển đất nước nhanh và bền vững. Những nội dung cần phải được tiếp tục quán triệt sâu sắc và toàn diện hơn nữa trong sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế theo phát biểu định hướng của cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc năm 2021.

Thứ hai, tập trung nghiên cứu, xây dựng, cụ thể hóa các hệ giá trị

Việc tập trung nghiên cứu, xây dựng, cụ thể hóa các giá trị phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh thực tế của từng lĩnh vực, từng địa phương nhằm khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, góp phần xây dựng nhân cách, con người, xây dựng gia đình, phát triển nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, thực hiện mục tiêu cao cả phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Để xây dựng hệ giá trị quốc gia, trước hết, cần xác định rõ nội hàm của nó. Đối với Việt Nam “Đi lên chủ nghĩa xã hội là khát vọng của nhân dân ta, là sự lựa chọn đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử” [2, tr.24]. Hệ giá trị quốc gia Việt Nam phải thống nhất với hệ giá trị xã hội chủ nghĩa mà Đảng và nhân dân lựa chọn xây dựng.

Theo đó, có thể bổ sung thêm thành tố “hạnh phúc” vào hệ giá trị quốc gia thành “Dân giàu, hạnh phúc, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Bởi lẽ, trong Cương lĩnh bổ sung, phát triển 2011, Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định: “Mục tiêu tổng quát khi kết thúc thời kỳ quá độ ở nước ta là xây dựng được về cơ bản nền tảng kinh tế của chủ nghĩa xã hội với kiến trúc thượng tầng về chính trị, tư tưởng, văn hóa phù hợp, tạo cơ sở để nước ta trở thành một nước xã hội chủ nghĩa ngày càng phồn vinh, hạnh phúc”. Hạnh phúc như một chỉ số tổng hợp của mọi sự giàu có và thành công, thành đạt, sự thỏa mãn tâm lý với xúc cảm tích cực.

Việc đưa thêm thành tố “hạnh phúc” vào hệ giá trị quốc gia cũng tiếp tục kế thừa di sản, di huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về “Độc lập - Tự do - Hạnh phúc”. “Hạnh phúc” cũng là tiêu chí mà nhiều quốc gia đưa vào hệ giá trị quốc gia của mình. Chỉ số hạnh phúc của các quốc gia này được tính toán dựa trên các tiêu chí như tổng sản phẩm quốc nội, tuổi thọ trung bình, tình trạng tham nhũng, sự bình đẳng, tự do cá nhân, an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe.

Thứ ba, phát huy mạnh mẽ hơn nữa vai trò của đội ngũ trí thức văn nghệ sĩ, các nhà hoạt động văn hóa - xã hội, các cơ quan thông tấn, báo chí, phát thanh và truyền hình ở Trung ương và địa phương

Trong quá trình xây dựng các hệ giá trị quốc gia cần liên tục xây dựng, hiện thực

hóa các hệ giá trị vào trong đời sống xã hội; khẳng định những mặt tích cực, lên án, phê phán cái xấu, cái ác, cái giả, khẳng định cái đúng, cái tốt, cái đẹp, lan tỏa các tấm gương tích cực trong xã hội để xây dựng đời sống văn hóa tinh thần lành mạnh, truyền cảm hứng tích cực cho xã hội, đặc biệt là cho thanh thiếu niên.

Cùng với đó, xây dựng đội ngũ trí thức, nhà khoa học, văn nghệ sĩ ngày càng lớn mạnh về số lượng và chất lượng, nhất là đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành trong lĩnh vực then chốt, trọng yếu, lĩnh vực mới; đào tạo nhân lực trình độ cao, bồi dưỡng nhân tài cho đất nước; vun trồng các tài năng văn học - nghệ thuật; khơi dậy lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc, khát vọng và ý chí vươn lên, sẵn sàng dấn thân, cống hiến trí tuệ, tài năng, gìn giữ, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa của dân tộc, lan tỏa những điều lành, điều thiện; tích cực xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh, xã hội ngày càng văn minh, tiến bộ.

Cần phát huy dân chủ, tôn trọng tự do tư tưởng, tự do sáng tạo, đề cao trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp; tạo mọi điều kiện tốt nhất để giải phóng tiềm năng, phát huy trí tuệ và năng lực sáng tạo của đội ngũ trí thức, nhà khoa học, văn nghệ sĩ. Có cơ chế hiệu quả để đội ngũ trí thức, nhà khoa học, văn nghệ sĩ tham gia tư vấn, giám sát, phản biện, giám định xã hội, tham mưu cho Đảng, Nhà nước có những quyết sách đúng đắn, kịp thời, đáp ứng yêu cầu phát

triển nhanh và bền vững trong thời kỳ mới. Trước mắt là tham gia nghiên cứu, tổng kết 40 năm đổi mới đất nước; xây dựng văn kiện đại hội đảng các cấp, tiến tới Đại hội XIV của Đảng; tổng kết 50 năm nền văn học, nghệ thuật Việt Nam sau ngày đất nước thống nhất.

Thứ tư, xác định trách nhiệm của hệ thống chính trị, các cấp ủy đảng phải thực sự quan tâm, coi đây như là nhiệm vụ chính trị của mình.

Các cấp chính quyền phải ban hành các kế hoạch, các chương trình, các quy định, quy chế và tạo các điều kiện để thực hiện. Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị xã hội phải thật sự quan tâm, vận động, tuyên truyền, thuyết phục, kiểm tra đôn đốc và xuyên suốt là phải đề cao vai trò gương mẫu của cán bộ đảng viên, nhất là người đứng đầu. Người đứng đầu phải coi trọng văn hóa, quan tâm đến văn hóa, người đứng đầu phải coi trọng gia đình, coi trọng con người thì mới có tác động lan tỏa thực sự... Thế nên xây dựng các giá trị này đòi hỏi một hệ thống các giải pháp đồng bộ; sự phấn đấu của cả hệ thống chính trị và phải làm kiên trì, thường xuyên, liên tục. Nếu chỉ làm cho có hình thức thì không có tác dụng. Phải kiên trì làm từng bước vững chắc, làm đến đâu chắc đến đấy, làm đến đâu hiệu quả đến đấy thì trong vòng 5 - 10 năm, có thể Việt Nam sẽ định hình được những hệ giá trị quan trọng này trong cuộc sống.



## 5. KẾT LUẬN

*Kho tàng tư tưởng Hồ Chí Minh kết tinh bản sắc dân tộc, tinh hoa nhân loại, là nền tảng quan trọng để xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời đại mới. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam tập trung xây dựng các hệ giá trị cốt lõi, trong tương quan với việc thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam - xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa - ngoài chức năng thể hiện ý chí, niềm tin, khát vọng phát triển của cả dân tộc, thì còn là sự đáp ứng yêu cầu phản ánh sự đúc kết, kế thừa những giá trị thực tế mà các thế hệ người Việt đã tạo dựng nên từ thực tế, dù sự đúc kết đó có thể chỉ là quá trình không chủ động. Những hệ giá trị này không chỉ là kim chỉ nam cho sự nghiệp đổi mới và phát triển đất nước, mà còn là động lực thúc đẩy mọi tầng lớp nhân dân Việt Nam đoàn kết, chung tay xây dựng một tương lai tươi sáng cho dân tộc.*

## TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006): *Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ X*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011): *Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XI*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016): *Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XII*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021): *Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIII*, tập 1, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
5. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021): *Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIII*, tập 2, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2021.
6. Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập, tập 1*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
7. Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập, tập 4*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
8. Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập, tập 7*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
9. Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập, tập 8*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
10. Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập, tập 10*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
11. Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập, tập 11*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
12. Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập, tập 15*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
13. Hồ Chí Minh (1981): *Văn hóa nghệ thuật là một mặt trận*, Nxb. Văn học, Hà Nội.
14. Nguyễn Phú Trọng (2024): *Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*, “Phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc lần thứ XIII”, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2024.

